

## **Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG**

### **Điều 1. Giải thích từ ngữ**

Trong hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1.6. *Chủ đầu tư là:* \_\_\_\_\_

1.7. *Công trình* bao gồm [Ghi tóm tắt sơ lược về tên, địa điểm thi công gói thầu, bao gồm cả thông tin về quan hệ với các gói thầu khác trong dự án].

1.10. *Công trường* được xác định trong bản vẽ số TMB-CT

Thông tin về công trường là: [Liệt kê các thông tin và dữ liệu về công trường].

1.21. *Ngày khởi công* là: Theo thông báo của Chủ đầu tư

1.23. *Nhà thầu* là: \_\_\_\_\_ [Ghi tên hợp pháp đầy đủ của Nhà thầu].

### **Điều 2. Hồ sơ hợp đồng và thứ tự ưu tiên**

2.1. Hồ sơ hợp đồng: *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

2.4. Thứ tự ưu tiên: *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

### **Điều 3. Luật và ngôn ngữ sử dụng**

3.1. Hợp đồng này chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đối với dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ chính thức, vốn vay ưu đãi phát sinh từ Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên [Ghi rõ nguồn vốn hỗ trợ chính thức, vốn vay ưu đãi].

### **Điều 4. Thông báo**

4.2. Thông báo của một bên phải được người đại diện có thẩm quyền hoặc người được ủy quyền ký kết sẽ được coi là có hiệu lực tại thời điểm *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

### **Điều 5. Bảo đảm thực hiện và bảo lãnh tạm ứng hợp đồng**

5.1. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng là 2% giá trị hợp đồng, tương đương \_\_\_\_\_ [Ghi cụ thể giá trị và loại tiền tệ].

- Thời gian gửi bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Chủ đầu tư là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

- Thời gian Nhà thầu phải gia hạn bảo đảm thực hiện là: 10 ngày trước ngày hết hạn bảo đảm thực hiện.

- Thời gian thanh toán nợ cho Chủ đầu tư là: 10 ngày sau khi thỏa thuận hoặc quyết định phải trả].

- Thời gian sửa chữa sai sót là 07 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ đầu tư.

- Thời gian trả lại bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu là 10 ngày sau khi cấp biên bản nghiệm thu hoàn thành và đã nhận được bảo đảm bảo hành.

5.2. Bảo lãnh tiền tạm ứng (*Trường hợp các bên thỏa thuận phải có bảo lãnh tiền tạm ứng*)

Thời gian nộp bảo lãnh tiền tạm ứng là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

## **Điều 6. Nội dung và khối lượng công việc**

6.3. Trường hợp Chủ đầu tư cung cấp một số hay toàn bộ vật tư, máy thi công thì các bên cần thể hiện rõ trong hợp đồng; bao gồm cả về khối lượng, chất lượng, thời gian, địa điểm cung cấp.

**Điều 7. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm và nghiệm thu, bàn giao sản phẩm hợp đồng thi công xây dựng**

7.4. Chạy thử của công trình (nếu có)

Thời gian chạy thử là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

7.5. Nghiệm thu, bàn giao công trình và các hạng mục công trình

Thời gian phản hồi Nhà thầu là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

## **Điều 8. Thời gian và tiến độ thực hiện hợp đồng**

8.2. Ngày khởi công, thời gian thực hiện hợp đồng

- Ngày bắt đầu công việc là \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể thời gian bao gồm ngày, tháng, năm*].

- Thời gian thông báo trước cho Nhà thầu về ngày bắt đầu công việc là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

- Ngày hợp đồng bắt đầu có hiệu lực là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

- Thời gian hoàn thành toàn bộ công việc là ..... ngày kể từ ngày khởi công.

8.3. Tiến độ thực hiện hợp đồng

- Thời gian trình tiến độ chi tiết thực hiện công việc là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

- Thời gian phản hồi cho Nhà thầu về tiến độ đề xuất là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.*

8.4 Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng

Các trường hợp khác: \_\_\_\_\_ [*Ghi các trường hợp gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng khác (nếu có)*].

## **Điều 9. Giá Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán**

9.2. Giá hợp đồng

a) Hợp đồng này là hợp đồng trọn gói

b) Giá hợp đồng gồm:

(i) Bằng Việt Nam Đồng: \_\_\_\_\_ Đồng.

9.3. Bảo lãnh tạm ứng, tạm ứng

- Thời gian nộp bảo lãnh tiền tạm ứng là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng*.

- Thời gian bảo lãnh tiền tạm ứng hợp đồng hết hiệu lực khi Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản.

- Chủ đầu tư sẽ chuyển tiền tạm ứng vào ngân hàng ... (do Chủ đầu tư và Nhà thầu thống nhất trước khi ký hợp đồng) trong thời gian ... ngày sau khi Nhà thầu nộp Bảo lãnh tiền tạm ứng tương đương với khoản tiền tạm ứng.

- Tạm ứng: 30% giá hợp đồng. *các chứng từ để tạm ứng, phương thức tạm ứng... phù hợp quy định của pháp luật về xây dựng.*

- Thời gian tạm ứng: \_\_\_ ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_ [Ghi cụ thể thời gian tạm ứng].

9.4. Thanh toán

Đồng tiền sử dụng để thanh toán hợp đồng xây dựng là đồng tiền Việt Nam.

- Hình thức thanh toán *Bằng chuyển khoản*.

9.5. Thời hạn thanh toán

Tiến độ thanh toán được chia làm *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng*.

9.6. Thanh toán tiền bị giữ lại

Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%.

9.8. Hồ sơ thanh toán

- Hồ sơ thanh toán 10 bộ.

Hồ sơ thanh toán bao gồm các tài liệu chủ yếu sau \_\_\_\_\_ [Ghi cụ thể tên các tài liệu].

- Thời hạn thanh toán là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng*.

**Điều 10. Điều chỉnh đơn giá, khối lượng công việc, một số nội dung khác trong hợp đồng và giá hợp đồng xây dựng**

10.2. Việc điều chỉnh khối lượng công việc và một số nội dung khác trong hợp đồng.

Khối lượng điều chỉnh *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng*.

Đối với điều chỉnh một số nội dung khác trong hợp đồng *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng*.

10.3. Điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng

Trường hợp điều chỉnh giá hợp đồng: *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng*.

Phương pháp điều chỉnh theo hướng dẫn tại Phụ lục I Thông tư hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng xây dựng.

### **Điều 15. Nhà thầu phụ**

15.1. Danh sách Nhà thầu phụ: \_\_\_\_\_ [*Ghi danh sách Nhà thầu phụ phù hợp với danh sách Nhà thầu phụ nêu trong HSĐT*].

Giá trị công việc mà Nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng.

15.5. Nêu các yêu cầu cần thiết khác về Nhà thầu phụ [*Ghi yêu cầu khác về Nhà thầu phụ (nếu có)*].

### **Điều 22. Sự kiện bồi thường**

22.2. Bồi thường thiệt hại: *Áp dụng*. Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.

### **Điều 24. Khiếu nại và xử lý các tranh chấp**

24.2. Xử lý các tranh chấp

- Thời gian tiến hành Trọng tài phân xử là *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng*.

- Hình thức giải quyết tranh chấp *Sẽ thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng*.

### **Điều 25. Quyết toán và thanh lý hợp đồng**

25.1. Quyết toán hợp đồng

- Thời gian trình hồ sơ quyết toán hợp đồng là: 01 tháng kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu và xác nhận của Chủ đầu tư.

- Số lượng hồ sơ quyết toán hợp đồng là 10 bộ.

25.2. Thanh lý hợp đồng

Thời gian tiến hành thanh lý hợp đồng là 90 ngày.

### **Điều 26. Hiệu lực của hợp đồng**

26.1. Hợp đồng này bao gồm \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể là bao nhiêu trang*], và \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể là bao nhiêu Phụ lục*] được lập thành \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể là bao nhiêu bản*] bằng tiếng Việt có hiệu lực pháp lý như nhau, và \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể là bao nhiêu bản*] bằng tiếng \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể ngôn ngữ hợp đồng khác ngoài tiếng Việt*].

Chủ đầu tư sẽ giữ \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể là bao nhiêu bản*] bằng tiếng Việt và \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể là bao nhiêu bản*] bằng tiếng \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể ngôn ngữ hợp đồng khác ngoài tiếng Việt*].

Nhà thầu sẽ giữ \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể là bao nhiêu bản*] bằng tiếng Việt và \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể là bao nhiêu bản*] bằng tiếng \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể ngôn ngữ hợp đồng khác ngoài tiếng Việt*].

26.2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ \_\_\_\_\_ [*Ghi cụ thể thời gian ngày, tháng, năm*] và sau khi Chủ đầu tư đã nhận được bảo đảm thực hiện hợp đồng theo Điều 5 Hợp đồng.